

Số: /SCT-QLTM
V/v các nước thành viên WTO
thông báo dự thảo quy định về
SPS tháng 8 năm 2021

Hà Giang, ngày tháng năm

Kính gửi:

- Các Sở: Thông tin truyền thông, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Khuyến công XTCT;
- Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hội Thương mại xuất nhập khẩu.

Căn cứ văn bản số 611/XNK-NS ngày 07/9/2021 của Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công Thương về việc các nước thành viên WTO thông báo Dự thảo quy định SPS các tháng 8. Theo đó, Văn phòng SPS Bộ Công Thương đã thông tin về 65 thông báo, bao gồm 54 dự thảo và 11 văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO. Nhằm kịp thời thông tin rộng rãi đến các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang nắm bắt thông tin liên quan đến SPS khi xuất khẩu nông sản, thực phẩm ra nước ngoài đồng thời để các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang thực hiện tốt việc đảm bảo tính minh bạch trong thực thi các quyền và nghĩa vụ đối với hiệp định SPS của WTO, cũng như các nội dung tại các chương SPS trong khuôn khổ của các Hiệp định thương mại tự do đã ký kết, Sở Công Thương đề nghị quý cơ quan, đơn vị phối hợp các nội dung sau:

1. Đăng tải và tuyên truyền danh sách thông tin về 65 thông báo, bao gồm 54 dự thảo và 11 văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực quy định về an toàn thực phẩm và kiểm dịch động, thực vật (SPS) của các nước thành viên WTO trên cổng thông tin của ngành, của đơn vị và có hình thức tuyên truyền phù hợp tới cộng đồng doanh nghiệp thuộc địa bàn đơn vị quản lý để các doanh nghiệp chủ động kế hoạch hoạt động sản xuất, kinh doanh.

(Gửi kèm Phụ lục danh sách thông báo)

Trong trường hợp các quy định về SPS nêu trên có khả năng gây tác động trực tiếp và đa chiều đến hoạt động sản xuất, xuất khẩu nông sản, thực phẩm của doanh nghiệp đề nghị phản hồi kịp thời về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo chung về Văn phòng SPS Bộ Công Thương.

2. Khuyến cáo doanh nghiệp thường xuyên tham khảo **Bản tin thị trường nông, lâm, thủy sản và Bản tin SPS Việt Nam** tại chuyên trang Cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn: <http://www.spsvietnam.gov.vn/van-phong-sps-viet-nam-xuat-ban-ban-tin-sps-vietnam>; hoặc tại kết nối liên kết tại chuyên trang Cổng thông tin điện tử của Bộ Công Thương: <https://www.moit.gov.vn/web/guest/tin-chi-tiet/>.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, Vnptioffice, QLTM.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Việt Thế

PHỤ LỤC

Danh sách thông báo dự thảo các quy định về SPS của các nước thành viên Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) trong tháng 8 năm 2021

A. DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH VỀ SPS ĐANG XIN Ý KIẾN CÁC NƯỚC THÀNH VIÊN

STT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt nội dung
1	G/SPS/N/KOR/732	ATTP, Quản lý chất lượng	Hàn Quốc	02/8/2021	Đề xuất sửa đổi "Đạo luật đặc biệt về kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu"	Đạo luật đặc biệt về kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu dự kiến thông qua các phương pháp kiểm tra như sau: có thể sử dụng một hoặc cả hai phương pháp kết nối từ xa cho phép tương tác giữa các bên và gửi các tài liệu cần thiết để kiểm tra qua mạng internet. Căn cứ mục tiêu của việc kiểm tra và điều kiện hạ tầng công nghệ thông tin của nước xuất khẩu, Bộ trưởng Bộ An toàn Thực phẩm và Dược phẩm sẽ quyết định các nội dung để kiểm tra từ xa ngoài những vấn đề đã được quy định trong Đạo luật.
2	G/SPS/N/KOR/731	ATTP	Hàn Quốc	02/8/2021	Đề xuất sửa đổi các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho phụ gia thực phẩm	Hàn Quốc đề xuất sửa đổi "Tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật đối với phụ gia thực phẩm" nhằm: 1) Phân biệt rõ các chế phẩm hỗn hợp với thực phẩm, các quy định về chế phẩm hỗn hợp được sửa đổi; 2) 02 phụ gia thực phẩm được phân loại theo quy trình sản xuất và ADI dựa trên phân loại của CODEX; 3) Các tiêu chuẩn về việc sử dụng 16 phụ gia thực phẩm được sửa đổi; 4) Các phương pháp phân tích cho 5 loại phụ gia thực phẩm được sửa đổi; 5) Quy định về vi sinh vật liên quan được sử dụng để sản xuất phụ gia thực phẩm trong Phụ lục 1 được sửa đổi.
3	G/SPS/N/HKG/45/	ATTP	Hong Kong	02/8/2021	Các sửa đổi đối với các chất	Câu thứ tư của thông báo G/SPS/N/HKG/45/Add.1

	Add.1/Corr.1				có hại trong các quy định về thực phẩm	được sửa thành: "Hai Quy định sửa đổi đã được công bố vào ngày 11 tháng 6 năm 2021 và được Hội đồng Lập pháp thông qua vào ngày 14 tháng 7 năm 2021."
4	G/SPS/N/BRB/8	BVTV	Barbados	02/8/2021	Dự luật Bảo vệ Thực vật năm 2021	Thông báo tới Tổ chức Thương mại Thế giới WTO về những thay đổi được đề xuất đối với Luật An toàn thực phẩm và Kiểm dịch động, thực vật của Barbados. Điều này phù hợp với Điều 7 và Phụ lục B của Hiệp định Dự luật Bảo vệ Thực vật năm 2021
5	G/SPS/N/BRB/7	ATTP	Barbados	02/8/2021	Dự luật Chất lượng và An toàn Thực phẩm năm 2021	Thông báo tới Tổ chức Thương mại Thế giới WTO về những thay đổi được đề xuất đối với Luật An toàn thực phẩm và Kiểm dịch động, thực vật của Barbados về Dự luật Chất lượng và An toàn Thực phẩm, năm 2021 phù hợp với Điều 7 và Phụ lục B của Hiệp định.
6	G/SPS/N/BRB/6	Thú y	Barbados	02/8/2021	Dự luật Y tế Công cộng về Thú y năm 2021	Thông báo tới Tổ chức Thương mại Thế giới WTO về những thay đổi được đề xuất đối với luật An toàn thực phẩm và Kiểm dịch động, thực vật của Barbados về Dự luật Y tế Công cộng về Thú y năm 2021
7	G/SPS/N/THA/428	Thú Y	Thái Lan	02/8/2021	Sắc lệnh của Tổng cục Phát triển chăn nuôi Thái Lan (DLD) về việc tạm ngừng nhập khẩu gia cầm sống và thịt gia cầm từ Việt Nam để ngăn chặn sự lây lan của Cúm gia cầm độc lực cao (<i>Serotype H5N6 và H5N1</i>)	Theo thông báo tại Công báo Chính phủ ngày 21 tháng 4 năm 2021, việc tạm ngừng nhập khẩu gia cầm sống và thịt gia cầm từ Việt Nam đã hết hiệu lực vào ngày 20 tháng 7 năm 2021. Tuy nhiên, OIE đã thông báo về việc tiếp tục bùng phát dịch cúm gia cầm độc lực cao (HPAI) tại khu vực của Việt Nam. Vì vậy, Thái Lan cần phải ngăn chặn sự xâm nhập của bệnh Cúm gia cầm độc lực cao (HPAI) vào nước này. Theo Đạo luật Dịch tễ Động vật B.E. 2558 (2015), việc nhập khẩu gia cầm sống và thịt gia cầm từ Việt Nam bị tạm ngừng trong thời hạn 90 ngày sau khi đăng trên Công báo Hoàng gia Thái Lan (ngày 20 tháng 7 năm 2021).
8	G/SPS/N/AUS/502/ Add.13	BVTV	Úc	03/8/2021	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với một cứng đốt (Khapra)	Vào ngày 4 tháng 8 năm 2020, Úc đã ban hành thông báo SPS (G/SPS/N/AUS/502) tới các đối tác thương mại về ý định thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, hình thành và lây lan của

						một cứng đốt Khapra (<i>Trogoderma granarium</i>). Các biện pháp khẩn cấp đang được thực hiện theo từng giai đoạn và sẽ dẫn đến những thay đổi về điều kiện nhập khẩu đối với các sản phẩm thực vật và container đường biển. Phụ lục này nhằm thông báo cho các đối tác thương mại về các cập nhật của danh sách loại trừ đối với các sản phẩm thực vật có rủi ro cao.
9	G/SPS/N/AUS/502/ Add.12	BVTV	Úc	03/8/2021	Các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, hình thành và lây lan của một cứng đốt Khapra (<i>Trogoderma granarium</i>): Các phương án điều trị thay thế tạm thời có sẵn cho các sản phẩm thực vật có nguy cơ cao	Vào ngày 4 tháng 8 năm 2020, Úc đã ban hành thông báo SPS (G/SPS/N/AUS/502) cho các đối tác thương mại về ý định thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, thành lập và lây lan của một cứng đốt Khapra (<i>Trogoderma granarium</i>). Các biện pháp khẩn cấp đang được thực hiện theo từng giai đoạn và sẽ dẫn đến những thay đổi về điều kiện nhập khẩu đối với các sản phẩm thực vật và container đường biển. Phụ lục này nhằm thông báo cho các đối tác thương mại về các phương án xử lý thay thế tạm thời có sẵn cho các sản phẩm thực vật có nguy cơ cao thuộc giai đoạn 3 của các biện pháp khẩn cấp. Các phương án xử lý thay thế tạm thời trong giai đoạn 3 của các biện pháp khẩn cấp sẽ bắt đầu vào tháng 9 năm 2021.
10	G/SPS/N/CAN/927/ Rev.1	BVTV	Canada	05/8/2021	Yêu cầu chung về kiểm dịch thực vật đối với ớt tươi và quả cà chua nhập khẩu từ tất cả các quốc gia trên thế giới - Bản sửa đổi lần 3	Cơ quan Thanh tra Thực phẩm Canada (CFIA) đang sửa đổi chỉ thị D-10-01: Yêu cầu nhập khẩu chung đối với ớt tươi và cà chua từ tất cả các quốc gia trên thế giới. Lần sửa đổi thứ 3 của chỉ thị nhằm cải thiện sự rõ ràng của các yêu cầu và cải thiện sự phù hợp của chúng với các tiêu chuẩn quốc tế.
11	G/SPS/N/USA/3259	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	06/8/2021	Quy tắc cuối cùng về quy định về dung sai thuốc trừ sâu đối với chất: Fludioxonil	Quy định này thiết lập một dung sai đối với dư lượng fludioxonil đối với quả chuối.
12	G/SPS/N/CAN/1244/A dd.13	Thú y, Chăn nuôi	Canada	06/8/2021	Sắc lệnh áp đặt các điều kiện liên quan đến các khu vực	Cơ quan Thanh tra Thực phẩm Canada (CFIA) đã áp dụng các yêu cầu nhập khẩu mới đối với một số loại

					kiểm soát thứ cấp đối với bệnh dịch tả lợn Châu Phi	nguyên liệu thức ăn chăn nuôi nhập khẩu từ các quốc gia được xác định là có thể gây ra mối lo ngại về bệnh dịch tả lợn Châu Phi (ASF). Các sản phẩm xác định yêu cầu phải có giấy phép nhập khẩu trước khi nhập khẩu từ các quốc gia cụ thể và phải đáp ứng các điều kiện trong trình tự thực hiện và giấy phép nhập khẩu đó. Các điều kiện này có thể bao gồm chứng nhận xuất xứ, xử lý nhiệt và/hoặc thời gian bảo quản (tùy thuộc vào sản phẩm được đề cập) được thiết kế để giảm thiểu nguy cơ nhiễm vi rút của những sản phẩm này.
13	G/SPS/N/BRA/1961	BVTV	Brazil	06/8/2021	Sắc lệnh (Portaria) số 372 ngày 3 tháng 8 năm 2021: Tuyên bố bang Acre, Brazil là khu vực cách ly không có dịch hại nấm <i>Moniliophthora roreri</i>	Tuyên bố bang Acre, Brazil là khu vực cách ly không có dịch hại nấm <i>Moniliophthora roreri</i> .
14	G/SPS/N/TUR/119	BVTV	Thổ Nhĩ Kỳ	10/8/2021	Các biện pháp kiểm dịch thực vật khẩn cấp đối với việc nhập khẩu cà chua, ớt và hạt bí ngô	Thông báo về việc Bộ Nông nghiệp và Lâm nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ sửa đổi các yêu cầu nhập khẩu đối với cà chua (<i>Solanum lycopersicum</i>), ớt (<i>Capsicum spp.</i>) và hạt bí ngô (<i>Cucurbita pepo</i>) từ tất cả các nước vào Thổ Nhĩ Kỳ.
15	G/SPS/N/KOR/734	ATTP, BVTV	Hàn Quốc	10/8/2021	Đề xuất sửa đổi đối với các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật dành cho thực phẩm	Các sửa đổi được đề xuất nhằm mục đích: 1. Sửa đổi và thiết lập giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của thuốc bảo vệ thực vật trong các sản phẩm nông nghiệp (107 thuốc trừ sâu bao gồm cả iminocadine); 2. Sửa đổi và thiết lập các phương pháp thử nghiệm chung.
16	G/SPS/N/KOR/733	ATTP, BVTV	Hàn Quốc	10/8/2021	Đề xuất sửa đổi đối với các tiêu chuẩn và thông số kỹ thuật cho thực phẩm	Các sửa đổi được đề xuất nhằm mục đích: 1. Loại bỏ tiêu chuẩn tạm thời về giới hạn dư lượng tối đa (MRLs) của thuốc trừ sâu chưa đăng ký tại Hàn Quốc (47 thuốc trừ sâu bao gồm methyldinocap); 2. Sửa đổi MRLs của thuốc trừ sâu trong các sản phẩm

						nông nghiệp (33 thuốc trừ sâu bao gồm cả iminoctadine).
17	G/SPS/N/USA/3260	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	11/8/2021	Biên nhận hồ sơ yêu cầu đổi với thuốc bảo vệ thực vật, liên quan đến dư lượng thuốc trừ sâu trong/trên nhiều mặt hàng khác nhau.	Cục Bảo vệ Môi trường Hoa Kỳ đã nhận được một số hồ sơ ban đầu yêu cầu về việc thiết lập hoặc sửa đổi các quy định về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật có trong/trên nhiều mặt hàng khác nhau.
18	G/SPS/N/MYS/53	ATTP	Malaysia	11/8/2021	Sửa đổi Biểu thứ 26 của Quy định thực phẩm 1985 (P.U. (A) 437/1985).	Sửa đổi biểu thứ 26 của Quy định thực phẩm năm 1985 [P.U. (A) 437/1985] cho phù hợp với tiêu chuẩn nước khoáng thiên nhiên của Codex (CODEX STAN 108-1981) như sau: 1. Sửa đổi tỷ lệ tối đa cho phép của asen, cadimi, chì, bari, mangan và florua; và 2. Thay thế tên hóa học của crom (VI) bằng crom tổng số.
19	G/SPS/N/MYS/52	ATTP	Malaysia	11/8/2021	Sửa đổi yêu cầu ghi nhãn trong Điều 11 (1) (e) của Quy định thực phẩm 1985	Cơ quan chịu trách nhiệm: Cục An toàn và Chất lượng thực phẩm, Bộ Y tế Malaysia. Sửa đổi Điều 11 (1) (e), bằng cách thêm vào yêu cầu là nước phải được công bố trong danh sách các thành phần theo thứ tự giảm dần.
20	G/SPS/N/MYS/51	ATTP, BVTV	Malaysia	11/8/2021	Sửa đổi Biểu thứ 16 của Quy định thực phẩm 1985 (P.U. (A) 437/1985).	Sửa đổi biểu thứ 16 của Quy định thực phẩm 1985 [P.U. (A) 437/1985] như sau: 1. Việc bổ sung ba loại thuốc trừ sâu mới (cymoxanil, florypyrauxifen-benzyl và flupyradifurone) và giới hạn dư lượng tối đa (MRLs); 2. Việc bổ sung MRLs cho các loại thuốc trừ sâu hiện có (dinotefuran và lufenuron) cho các mặt hàng mới.
21	G/SPS/N/MYS/50	ATTP	Malaysia	11/8/2021	Sửa đổi Điều 11 (5) của Quy định thực phẩm 1985, để phù hợp với tiêu chuẩn Codex.	Sửa đổi Điều 11 (5), sửa đổi danh sách các thành phần được biết là gây quá mẫn cảm.
22	G/SPS/N/EU/501	ATTP, BVTV	Liên minh Châu Âu	11/8/2021	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2021/1319 ngày 9	Biện pháp liên quan đến sự thay đổi các thông số kỹ thuật của thực phẩm mới dầu hạt ngô từ <i>Coriandrum</i>

					tháng 8 năm 2021 cho phép thay đổi các thông số kỹ thuật của thực phẩm mới dầu hạt ngò từ <i>Coriandrum sativum</i> và sửa đổi Quy định Thực thi (EU) 2017/2470	<i>sativum</i> và sửa đổi Quy định Thực thi (EU) 2017/2470.
23	G/SPS/N/EU/500	ATTP, BVTV	Liên minh Châu Âu	11/8/2021	Quy định Thực thi của Ủy ban (EU) 2021/1318 ngày 9 tháng 8 năm 2021 sửa lại Quy định Thực thi (EU) 2017/2470 thiết lập danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh, Quyết định 2008/968 / EC cho phép lưu hành trên thị trường dầu giàu axit arachidonic từ <i>Mortierella alpina</i> như một thành phần thực phẩm mới và Quy định Thực thi (EU) 2020/484 cho phép đưa lacto-N-tetraose vào thị trường như một loại thực phẩm mới	Biện pháp liên quan đến việc sửa đổi danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh châu Âu để sửa lại ba lỗi đã được xác định trong danh sách các loại thực phẩm mới của Liên minh (Quy định Thực thi (EU) 2017/2470).
24	G/SPS/N/BRA/1962	BVTV	Brazil	11/8/2021	Sắc lệnh số 249 ngày 4 tháng 8 năm 2021, công bố tình trạng khẩn cấp về kiểm dịch thực vật liên quan đến việc đưa ra biện pháp kiểm dịch <i>Moniliophthora roreri</i> hiện tại chưa có ở các bang Acre, Amazonas và Rondônia tại Brazil.	Công bố tình trạng khẩn cấp về kiểm dịch thực vật liên quan đến việc đưa ra biện pháp kiểm dịch <i>Moniliophthora roreri</i> hiện tại chưa có ở các bang Acre, Amazonas và Rondônia tại Brazil.
25	G/SPS/N/EU/502	BVTV	Liên minh Châu Âu	12/8/2021	Dự thảo Quy chế Thực thi của Ủy ban liên quan đến	Dự thảo Quy định thực thi của Ủy ban quy định việc phê duyệt hoạt chất indoxacarb sẽ không được gia hạn

				<p>việc không gia hạn phê duyệt hoạt chất indoxacarb, tuân theo Quy định (EC) số 1107/2009 của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng liên quan đến việc đưa các sản phẩm bảo vệ thực vật ra thị trường và sửa đổi việc thực hiện Quy định (EU) số 540/2011</p>	<p>theo Quy định (EC) số 1107/2009. Các Quốc gia thành viên EU sẽ rút lại giấy phép đối với các sản phẩm bảo vệ thực vật có chứa indoxacarb như là một hoạt chất. Việc không gia hạn phê duyệt dựa trên đánh giá ban đầu về chất được sử dụng làm hoạt chất thuốc trừ sâu ở EU theo Quy định (EC) số 1107/2009.</p> <p>Chất này trước đây đã được đánh giá và phê duyệt theo Chỉ thị số 91/414 /EEC.</p> <p>Để một hoạt chất được phê duyệt theo Quy định (EC) số 1107/2009 (liên quan đến việc đưa sản phẩm bảo vệ thực vật ra thị trường), chất đó phải được chứng minh rằng không gây hại cho sức khỏe con người và động vật hoặc môi trường. Các tiêu chí được liệt kê trong Điều 4 của Quy định (và cũng được nêu chi tiết trong Phụ lục II kèm theo đó) cũng phải được đáp ứng để cho phép phê duyệt. Trong quá trình đánh giá indoxacarb đã xác định được nhiều mối quan tâm và các lĩnh vực không thể được thống nhất để thông qua. Những điều này được nêu chi tiết trong kết luận của Cơ quan An toàn thực phẩm châu Âu (EFSA). EFSA đã xác định mối quan tâm nghiêm trọng có liên quan đến rủi ro lâu dài đối với động vật có vú hoang dã gây ra bởi tất cả các mục đích sử dụng và ngoài ra là các rủi ro cao đối với người tiêu dùng và người lao động khi sử dụng cho rau diếp và gây nguy cơ cao đối với loài ong khi sử dụng cho ngô, ngô ngọt và xà lách để sản xuất giống. Hơn nữa, có một số lĩnh vực đánh giá rủi ro chưa được hoàn thiện do thiếu dữ liệu trong hồ sơ. Những lo ngại này có nghĩa là indoxacarb không đáp ứng các tiêu chí phê duyệt như được nêu trong Quy định (EC) số 1107/2009 và hiện không thể được phê duyệt ở thời điểm hiện tại. Các sự cho phép đã được ủy quyền đang tồn tại sẽ cần được thu hồi; Các</p>
--	--	--	--	--	---

						<p>nước thành viên EU phải thu hồi các sản phẩm bảo vệ thực vật hiện có chứa indoxacarb chậm nhất là ba tháng kể từ ngày có hiệu lực. Cho phép một khoảng thời gian gia hạn theo Điều 46 của Quy định 1107/2009 và sẽ hết hạn muộn nhất sau sáu tháng kể từ khi có hiệu lực.</p> <p>Quyết định này chỉ liên quan đến việc đưa chất này vào thị trường và các sản phẩm bảo vệ thực vật có chứa chất này. Sau khi không được phê duyệt và hết thời gian gia hạn đối với các kho sản phẩm có chứa chất này, một dự thảo riêng biệt có thể sẽ được thực hiện đối với MRLs và sẽ có một thông báo riêng được đưa ra, tuân thủ theo các thủ tục SPS.</p> <p>Dự thảo Quy chế thực hiện này của Ủy ban cũng đã được thông báo theo Hiệp định TBT trong thông báo G/TBT/N/EU/827.</p>
26	G/SPS/N/PHL/63/Add.1	BVTV	Philippines	13/8/2021	<p>Bản ghi nhớ DA Thông tư số 12, 2003, Phụ lục I, II, và III, Căn cứ Bản ghi nhớ DA Thông tư số 8, 2003, hướng dẫn kiểm tra, kiểm dịch thực vật đối với các điều luật quy định cho thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, và chế biến, và Lệnh hành chính DA số 8, 2002, Quy tắc và quy định về nhập khẩu và đưa ra môi trường của thực vật và sản phẩm thực vật có nguồn gốc từ việc sử dụng công nghệ sinh học hiện đại</p>	<p>Bản ghi nhớ của Cục Công nghiệp Thực vật cập nhật danh sách hàng hóa nhập khẩu yêu cầu khai báo GM. Căn cứ Thông tư liên Bộ DOST-DA-DENR-DOH-DILG số 1, 2016, Quy tắc và Quy định về nghiên cứu và phát triển, xử lý và sử dụng, di chuyển xuyên biên giới, đưa ra môi trường và quản lý thực vật biến đổi gen và các sản phẩm thực vật có nguồn gốc từ việc sử dụng công nghệ sinh học hiện đại, Thông tư bản ghi nhớ DA (MC) số 8, 2003, hướng dẫn kiểm tra, kiểm dịch thực vật đối với thực phẩm, thức ăn và chế biến, DA MC số 11, 2003. Các ký kết bổ sung cho tuyên bố về nội dung GMO và DA MC số 12, 2012, Phụ lục I, II, III. Căn cứ vào Thông tư bản ghi nhớ số 8, 2003, tất cả các nhà nhập khẩu phải khai báo các nội dung về GMO của các mặt hàng được lựa chọn. Liên quan đến vấn đề này, chúng tôi đang ban hành Bản ghi nhớ này để cập nhật danh sách các mặt hàng nhập khẩu yêu cầu</p>

						khai báo nội dung GMO. Đính kèm là danh sách cập nhật dành để thông tin và tham khảo cho phía các bạn. Bản ghi nhớ này sẽ có hiệu lực sau mười lăm ngày kể từ ngày ký.
27	G/SPS/N/URY/61	BVTV	Uruguay	16/8/2021	Bản dự thảo nghị quyết về việc cấm sử dụng các sản phẩm kiểm dịch thực vật mà có chứa các thành phần paraquat dichloride có hoạt tính.	Dự thảo văn bản này thông báo về việc nghiêm cấm sử dụng paraquat dichloride làm chất diệt cỏ hút ẩm trên các loại cây trồng, ngoại trừ khoai tây (<i>Solanum tuberosum</i> L.), mía (<i>Saccharum officinarum</i> L.) và các cây họ đậu làm thức ăn gia súc.
28	G/SPS/N/NZL/654	BVTV	Niu Di-lân	16/8/2021	Đề xuất quản lý rủi ro - Cho phép nhập khẩu ươm giống <i>Vitis cordifolia</i>	Bộ Công nghiệp đang đề xuất bổ sung loài <i>Vitis cordifolia</i> vào danh sách các loài ươm giống đủ điều kiện nhập khẩu vào Niu Di-lân. Các biện pháp quản lý rủi ro đối với <i>Vitis cordifolia</i> sẽ giống như các biện pháp bắt buộc thiết lập cho các loài thuộc giống <i>Vitis</i> trong tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu cho ươm giống (155.02.06).
29	G/SPS/N/CHL/692	BVTV	Chi Lê	16/8/2021	Nghị quyết miễn trừ số: 4932/2021, Phê duyệt văn bản phối hợp và hệ thống hóa của nghị quyết thiết lập các yêu cầu kiểm dịch thực vật đầu vào đối với hạt ngũ cốc, bổ sung các yêu cầu kiểm dịch thực vật đối với các loài <i>Triticum monococcum</i> L. và <i>Hordeum chilense</i> và bãi bỏ Nghị quyết số 1.012 năm 2004.	Biện pháp này thiết lập các yêu cầu kiểm dịch thực vật nhập khẩu đối với hạt của các loại ngũ cốc, nêu rõ các điểm sau: 1. Nó bao gồm các yêu cầu kiểm dịch thực vật mà giấy chứng nhận KDTV chính thức phải bao gồm, xác định các tuyên bố bổ sung phải có theo loài và nêu chi tiết các loại xử lý được chấp nhận; 2. Chỉ ra các yêu cầu KDTV khác như lô hàng phải không có đất và mảnh vụn thực vật, điều kiện của các thùng chứa và việc dán nhãn hoặc nhãn dán của chúng; 3. Hạt giống phải tuân thủ các yêu cầu được thiết lập bởi Nghị định số 1.764 năm 1977, bao gồm các tiêu chuẩn cho nghiên cứu, sản xuất và buôn bán hạt giống và các quy định của nó về kiểm soát các loài thực vật được coi là cỏ dại, trong các lô hàng hạt của bất kỳ

					<p>loài hoặc bất kỳ nguồn gốc nào nhập vào nước này;</p> <p>4. Đối với nguyên liệu biến đổi gen bằng công nghệ sinh học hiện đại, nhà nhập khẩu phải khai báo tình trạng di truyền của chúng và tuân thủ các quy định của SAG, trong đó thiết lập các yêu cầu về việc tiếp nhận và đưa các nguyên liệu này vào môi trường;</p> <p>5. Mẫu thử phải tuân theo các yêu cầu tương tự như lô hàng thương mại. Các điều kiện đặc biệt để nhập các vật mẫu này có thể được nghiên cứu và yêu cầu rõ ràng từ các bên liên quan;</p> <p>6. Các chỉ định về việc kiểm tra do SAG thực hiện, tại điểm nhập cảnh để xác minh thực tế và tài liệu đối với các yêu cầu KDTV được thiết lập cho lô hàng nhập khẩu và các hành động trong trường hợp dịch hại được liệt kê hoặc không được liệt kê có khả năng bị kiểm dịch;</p> <p>7. Yêu cầu kiểm dịch thực vật nhập khẩu đối với hạt giống của các loài sau: <i>Triticum monococcum</i> L. và <i>Hordeum chilense</i> sẽ có hiệu lực sau khi Nghị quyết này được công bố trên Công báo;</p> <p>8. Các yêu cầu về kiểm dịch thực vật đối với nhập khẩu hạt giống của các loài được quy định trong Nghị quyết này, không được nêu trong Nghị quyết số 9, sẽ có hiệu lực sau ba tháng kể từ ngày đăng Công báo.</p>
30	G/SPS/N/PER/945	BVTV	Pê Ru	17/8/2021	<p>Cập nhật giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật theo tên viết tắt hiện tại của Bộ Phát triển Nông nghiệp và Thủy lợi, và logo SENASA</p> <p>Để tránh bất kỳ sự gián đoạn nào đối với hoạt động thương mại, Pê Ru sẽ thông báo cho các đối tác thương mại của mình về định dạng cập nhật cho giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật. Điều này là kết quả của việc thành lập Bộ Phát triển Nông nghiệp và Thủy lợi - MIDAGRI, thay thế cho Bộ Nông nghiệp và Thủy lợi - MINAGRI; nên các văn bản chính thức được ban hành sẽ có những thay đổi nhỏ so với văn bản hiện hành.</p>

						<p>Có các sự thay đổi trong các từ viết tắt hiện tại: MIDAGRI và biểu tượng SENASA. Tương tự như vậy, định dạng mới của Giấy chứng nhận kiểm dịch thực vật - CF sẽ được áp dụng từ ngày 23 tháng 8 năm 2021. Điều quan trọng cần lưu ý là bất kỳ CF nào được cấp lại từ ngày đó trở đi cũng sẽ ở định dạng cập nhật, ngay cả khi chứng chỉ mà nó thay thế đã tuân theo phiên bản trước đó.</p> <p>SENASA nhấn mạnh rằng biểu tượng hiện tại tiếp tục tuân theo tiêu chuẩn quốc tế về các biện pháp KDTV; và các đặc điểm, thiết bị an toàn khác của FC cũng vẫn được duy trì.</p> <p>Ngoài ra, CF do SENASA cấp có thể được xác minh tại: https://servicios.senasa.gob.pe/verify/.</p>
31	G/SPS/N/TPKM/567/A dd.1	ATTP, BVTV	Đài Loan	18/8/2021	Tiêu chuẩn về giới hạn dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm	Đài Loan đã đề xuất sửa đổi tiêu chuẩn về giới hạn của dư lượng thuốc trừ sâu trong thực phẩm vào ngày 7/4/2021 (G/SPS/N/TPKM/567). Bản sửa đổi cuối cùng có hiệu lực vào ngày 18/8/2021.
32	G/SPS/N/MEX/396	BVTV	Mexico	18/8/2021	Sửa đổi sự khác biệt mang tính quốc gia về các sản phẩm hữu cơ và các quy tắc chung cho việc áp dụng chúng vào việc ghi nhãn mác trên các sản phẩm hữu cơ đã có chứng nhận, được thiết lập và công bố vào ngày 25 tháng 10 năm 2013.	Mục đích của thỏa thuận này là công bố và thiết lập các quy tắc sử dụng sản phẩm hữu cơ mang tính phân biệt quốc gia với các thông số kỹ thuật, mẫu màu và các đặc điểm khác được quy định trong thỏa thuận.
33	G/SPS/N/EU/503	Thú y	Liên minh Châu Âu	18/8/2021	Quy chế Thực thi của Ủy ban (EU) 2021/1329 ngày 10 tháng 8 năm 2021 sửa đổi Quy định thực hiện (EU) 2020/2235, (EU) 2020/2236, (EU) 2021/403 và (EU)	Giấy chứng nhận sức khỏe động vật và giấy chứng nhận chính thức để nhập khẩu động vật sống, sản phẩm ở thời kỳ phôi thai và sản phẩm có nguồn gốc động vật vào Liên minh Châu Âu để dùng cho con người.

					2021/404 liên quan đến việc kéo dài thời gian chuyển tiếp cho việc sử dụng giấy chứng nhận sức khỏe động vật, giấy chứng nhận chính thức cần thiết khác đối với một số sản phẩm động vật để nhập khẩu vào Liên minh Châu Âu
34	G/SPS/N/CAN/1413	ATTP, BVTV	Canada	18/8/2021	<p>Thông báo về việc sửa đổi danh sách các loại enzyme thực phẩm được phép sử dụng Lysophospholipase từ <i>Trichoderma reesei</i> RF7206 trong sản xuất đường và phụ gia từ tinh bột - Số tham chiếu: NOM / ADM-0172</p> <p>Tổng cục Thực phẩm của Bộ Y tế Canada đã hoàn thành đánh giá an toàn trước khi ra thị trường của một hồ sơ phụ gia thực phẩm đang tìm kiếm sự chấp thuận cho việc sử dụng lysophospholipase từ <i>Trichoderma reesei</i> RF7206 trong tinh bột được sử dụng trong sản xuất dextrin, dextrose, xi-rô fructose và chất rắn, glucose (xi-rô glucose), chất rắn glucose (xi-rô glucose khô), hoặc maltose.</p> <p>Lysophospholipase là một loại phospholipase. Phospholipase từ các nguồn vi sinh vật khác đã được phép sử dụng ở Canada như một loại enzyme thực phẩm trong một số loại thực phẩm, nhưng không được phép sản xuất đường và dextrin từ tinh bột. Ngoài ra, <i>T. reesei</i> RF7206 vẫn chưa được cấp phép là nguồn cung cấp cho bất kỳ loại enzyme thực phẩm nào ở Canada.</p> <p>Các kết quả đánh giá trước khi bán ra thị trường ủng hộ sự an toàn của lysophospholipase từ <i>T. reesei</i> RF7206 để sử dụng theo yêu cầu. Do đó, Bộ Y tế Canada đã cho phép sử dụng lysophospholipase từ <i>T. reesei</i> RF7206 được mô tả trong tài liệu thông tin bằng cách sửa đổi danh sách các Enzyme thực phẩm được phép, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2021.</p> <p>Mục đích của Thông báo này là để công bố quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ</p>

						thích hợp cho các thắc mắc hoặc cho những người muốn cung cấp thông tin khoa học mới liên quan đến sự an toàn của phụ gia thực phẩm này.
35	G/SPS/N/KOR/735	Cục quản lý chất lượng nông lâm thủy sản	Hàn Quốc	20/8/2021	Đề xuất sửa đổi đối với "Quy tắc thực thi của Đạo luật đặc biệt về kiểm soát an toàn thực phẩm nhập khẩu "	Đề xuất sửa đổi cho phép nộp giấy chứng nhận sức khỏe điện tử do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp khi khai báo sản phẩm thủy sản nhập khẩu.
36	G/SPS/N/UKR/166	ATTP	Ukraine	20/8/2021	Dự thảo Lệnh của Bộ Y tế Ukraine "Phê duyệt các yêu cầu an toàn và một số chỉ tiêu chất lượng đối với thức ăn trẻ em"	Dự thảo Lệnh phê duyệt các yêu cầu an toàn và một số chỉ tiêu chất lượng đối với thực phẩm trẻ em. Những yêu cầu này không áp dụng cho thực phẩm dành cho trẻ em cho các mục đích y tế đặc biệt. Các yêu cầu thiết lập các quy tắc về việc sử dụng thuốc trừ sâu trong quá trình sản xuất chính của các sản phẩm được sử dụng để sản xuất thức ăn cho trẻ em và giới hạn dư lượng tối đa của chúng. Việc thông qua bãi bỏ Lệnh của Bộ Y tế Ukraine số 696 ngày 6 tháng 8 năm 2013 "Phê duyệt các yêu cầu vệ sinh đối với thực phẩm trẻ em, yêu cầu an toàn và một số chỉ tiêu về chất lượng của chúng". Thức ăn trẻ em đáp ứng các yêu cầu trước khi Lệnh này có hiệu lực, nhưng không đáp ứng các yêu cầu của Lệnh này, có thể được nhập khẩu vào Ukraine, được sản xuất và / hoặc đưa vào lưu thông trong ba năm sau khi Lệnh này có hiệu lực. Thức ăn trẻ em như vậy có thể được lưu hành cho đến ngày hết hạn, hoặc hạn sử dụng tối thiểu hoặc ngày "sử dụng trước".
37	G/SPS/N/CHE/82/Add.4	BVTV	Thụy sĩ	20/8/2021	Sửa đổi Phụ lục 1 của Pháp lệnh về sản phẩm kiểm dịch thực vật (OPPh)	Pháp lệnh về các sản phẩm kiểm dịch thực vật (RS 916.161, OPPh) đã được thông báo trong tài liệu G/SPS/N/CHE/82 ngày 19 tháng 12 năm 2019. OPPh thiết lập các điều kiện để đưa các sản phẩm KDTV ra thị trường. Phụ lục 1 của OPPh bao gồm danh sách các hoạt chất có thể được sử dụng làm sản phẩm kiểm dịch

						thực vật ở Thụy Sĩ. Một chất mới được đưa vào Phụ lục này nếu, sau khi đơn kèm theo yêu cầu đã được kiểm tra, nó đáp ứng các điều kiện được thiết lập trong Điều 5. Sửa đổi sau đây của OPPh bao gồm các chất mới và loại bỏ một số chất khỏi Phụ lục 1, như quy định trong tài liệu dự thảo đính kèm
38	G/SPS/N/COL/336	BVTV	Colombia	20/8/2021	Dự thảo Nghị quyết "Thông qua các yêu cầu đăng ký với ICA của nơi sản xuất, nhà xuất khẩu và nhà máy đóng gói rau quả xuất khẩu tươi sống được thiết lập."	Mục đích của dự thảo nghị quyết là thiết lập các yêu cầu đăng ký với ICA đối với nơi sản xuất, nhà xuất khẩu và nhà máy đóng gói rau xuất khẩu tươi
39	G/SPS/N/UGA/167	ATTP, Thú y	Uganda	23/8/2021	phiên bản đầu tiên. Dự thảo Tiêu chuẩn thịt khô - đặc điểm kỹ thuật, DUS DEAS 1063: 2021	Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này quy định các yêu cầu, phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với thịt khô
40	G/SPS/N/UGA/166	Thú y	Uganda	23/8/2021	Phiên bản đầu tiên. Tiêu chuẩn các loại thịt và thịt miếng - Đặc điểm kỹ thuật - Phần 3: Thịt lợn, DUS DEAS 84-3: 2021	Dự thảo Tiêu chuẩn Uganda này quy định phân loại thịt lợn, yêu cầu chất lượng, yêu cầu an toàn và phương pháp lấy mẫu và thử nghiệm đối với thịt lợn dùng cho người
41	G/SPS/N/NZL/655	BVTV	Niu Di-lân	23/8/2021	Tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu: Ngũ cốc và hạt để tiêu dùng, thức ăn chăn nuôi hoặc chế biến	Tiêu chuẩn áp dụng cho các loại ngũ cốc và hạt giống để tiêu dùng, làm thức ăn chăn nuôi hoặc chế biến được nhập khẩu vào Niu Di-lân từ các quốc gia và vùng lãnh thổ nước ngoài, đồng thời đưa ra các biện pháp giảm thiểu rủi ro đối với việc nhập khẩu hạt giống 'Cơ bản' (Như quy định trong chỉ số an toàn sinh học thực vật) và các loại hạt khác với kế hoạch cụ thể, cho các mục đích tiêu dùng, thức ăn chăn nuôi và chế biến. Thông báo này liên quan đến đề xuất sửa đổi tiêu chuẩn sức khỏe nhập khẩu nhằm loại bỏ yêu cầu đối với các nhà nhập khẩu phải có giấy phép nhập khẩu

						ngũ cốc/hạt cụ thể để chế biến tại Niu Di-lân.
42	G/SPS/N/AUS/502/ Add.14	BVTV	Úc	23/8/2021	Thông báo về các biện pháp khẩn cấp đối với một cứng đốt khapra	<p>Vào ngày 4 tháng 8 năm 2020, Úc đã ban hành thông báo SPS (G / SPS / N / AUS / 502) thông báo cho các đối tác thương mại về ý định thực hiện các biện pháp khẩn cấp để bảo vệ Úc trước sự xâm nhập, thành lập và lây lan của một cứng đốt khapra (<i>Trogoderma granarium</i>). Các biện pháp khẩn cấp đang được thực hiện theo từng giai đoạn và sẽ dẫn đến những thay đổi về điều kiện nhập khẩu đối với các sản phẩm thực vật và container đường biển. Phụ lục này nhằm thông báo cho các đối tác thương mại cập nhật các điều kiện nhập khẩu đối với các sản phẩm thực vật cao cấp được nhập khẩu qua tất cả các con đường thương mại.</p> <p>Các điều kiện nhập khẩu mới sẽ áp dụng đối với các sản phẩm thực vật có rủi ro cao được xuất khẩu vào hoặc sau ngày 30 tháng 9 năm 2021. Các điều kiện nhập khẩu sẽ là khác nhau tùy thuộc vào quốc gia xuất khẩu.</p> <p>Lưu ý: Các điều kiện nhập khẩu mới không áp dụng đối với hạt giống để gieo và hàng hóa được nhập khẩu cho mục đích nghiên cứu dưới dạng vận chuyển hàng hóa có giá trị thấp (dưới 1000 AUD).</p> <p>Các điều kiện nhập khẩu tăng cường đối với các sản phẩm một cứng đốt khapra có rủi ro cao này bổ sung cho các biện pháp được áp dụng đối với các container đường biển vào tháng 4 năm 2021.</p>
43	G/SPS/N/BRA/1452/ Add.1	Thú y	Brazil	24/8/2021	Pháp lệnh (Portaria) số 381 ngày 16 tháng 8 năm 2021, sửa đổi Chỉ thị Quy phạm số 34 ngày 25 tháng 9 năm 2018, phê duyệt các thủ tục cho phép nhập khẩu trước, kiểm tra lại và kiểm soát đặc	Chỉ thị Quy phạm số 34, ngày 25 tháng 9 năm 2018, có hiệu lực với những thay đổi sau: phê duyệt các thủ tục cho phép nhập khẩu trước, kiểm tra lại và kiểm soát đặc biệt áp dụng cho nhập khẩu các sản phẩm động vật ăn được

					biệt áp dụng đối với nhập khẩu các sản phẩm động vật ăn được	
44	G/SPS/N/TPKM/571	BVTV	Đài Loan	26/8/2021	Dự thảo sửa đổi "Yêu cầu kiểm dịch đối với việc nhập khẩu thực vật hoặc sản phẩm thực vật" và "Yêu cầu kiểm dịch đối với vật liệu đóng gói bằng gỗ được sử dụng trong hàng hóa nhập khẩu"	<p>1. Theo kết quả đánh giá rủi ro dịch hại, "Yêu cầu Kiểm dịch đối với nhập khẩu thực vật hoặc sản phẩm thực vật" được sửa đổi như sau:</p> <p>a. Các bộ phận thực vật được điều chỉnh hoặc các khu vực bị nhiễm của điểm 37, 38 và 39, Đoạn 1, Phần B (<i>Pseudomonas syringae syringae</i>, <i>Xylella fastidiosa</i>, và virus khảm <i>Arabis</i>) được sửa đổi;</p> <p>b. Các yêu cầu kiểm dịch đối với thực vật ký chủ hoặc sản phẩm thực vật của Fig mosaic virus, Impatiens necrotic spot virus, Orchid fleck virus từ các khu vực bị nhiễm bệnh được liệt kê trong dự thảo sửa đổi các điểm từ 50 đến 52;</p> <p>c. Trong Đoạn 10, Phần B, hai loài côn trùng (<i>Contarinia maculipennis</i>, <i>Pseudaulacaspis dendrobii</i>), hai loài cỏ dại (<i>Muhlenbergia capillaris</i>, <i>M. reverchonii</i>) được thêm vào, một vi rút (<i>Impatiens necrotic spot virus</i>, <i>Tospovirus</i>) bị loại bỏ và <i>Didymella ligulicola</i> được đổi thành <i>Stagonosporopsis chrysant</i> (anamorph: <i>Didymella ligulicola</i>).</p> <p>2. Hai phương pháp xử lý vật liệu đóng gói bằng gỗ mới (WPM) phù hợp với Tiêu chuẩn quốc tế về các biện pháp kiểm dịch thực vật số 15 (ISPM 15) và ví dụ về nhãn hiệu cụ thể của các phương pháp mới đó được thêm vào "Yêu cầu kiểm dịch đối với vật liệu đóng gói bằng gỗ được sử dụng trong hàng hóa nhập khẩu".</p>
45	G/SPS/N/USA/3266	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	26/8/2021	Quy tắc cuối cùng, Dư lượng thuốc trừ sâu emamectin benzoat	Quy định này thiết lập các dư lượng của emamectin benzoat trong hoặc trên đậu tương, hạt giống
46	G/SPS/N/USA/3265	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	26/8/2021	Quy tắc cuối cùng, Dư lượng thuốc trừ sâu boscalid	Quy định này thiết lập các dư lượng boscalid trong hoặc trên trà, khô; trà, ăn liền.

47	G/SPS/N/USA/3264	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	26/8/2021	Quy tắc cuối cùng. Dư lượng thuốc trừ sâu fluensulfone	Quy định này thiết lập mức cho phép với dư lượng của fluensulfone trong hoặc trên đậu tương, hạt giống
48	G/SPS/N/USA/3262	BVTV	Hoa Kỳ	26/8/2021	Quy tắc cuối cùng. Dư lượng thuốc trừ sâu florasulam	Quy định này thiết lập các đăng ký khu vực đối với dư lượng florasulam trong hoặc trên cỏ, thức ăn thô xanh, thức ăn gia súc và cỏ khô.
49	G/SPS/N/USA/3261	ATTP, BVTV, Thú y	Hoa Kỳ	26/8/2021	Quy tắc cuối cùng. Dư lượng thuốc trừ sâu zeta-cypermethrin	Quy định này thiết lập các mức dư lượng của zeta-cypermethrin trong hoặc trên nhiều loại hàng hóa.
50	G/SPS/N/USA/3268	ATTP, BVTV, Thú y	Hoa Kỳ	30/8/2021	Biên nhận của một số kiến nghị đối với dư lượng thuốc trừ sâu trên các hàng hóa khác nhau. Thông báo về việc nộp đơn kiến nghị và yêu cầu góp ý	Văn bản này thông báo Cơ quan đã nhận được một số hồ sơ ban đầu của các kiến nghị về thuốc bảo vệ thực vật yêu cầu thiết lập hoặc sửa đổi các quy định về dư lượng hóa chất bảo vệ thực vật trong hoặc trên các mặt hàng khác nhau
51	G/SPS/N/USA/3267	ATTP	Hoa Kỳ	08/30/2021	Kiến nghị của Piotrovska, PTY LTD về chất phụ gia màu	Cơ quan Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm (FDA) Đề xuất các quy định về phụ gia màu được sửa đổi để mở rộng phạm vi cho phép sử dụng oxit sắt tổng hợp làm chất phụ gia màu để sử dụng trong trang trí ăn được. Kiến nghị này được đề xuất bởi Phòng thí nghiệm Dịch vụ Piotrovska, PTY LTD của Úc.
52	G/SPS/N/USA/3270	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	31/08/2021	Thu hồi mức dư lượng cho phép đối với chlorpyrifos	Vào ngày 29 tháng 4 năm 2021, Tòa án phúc thẩm Hoa Kỳ đã ra lệnh cho EPA ban hành quy tắc cuối cùng liên quan đến Mức dư lượng chlorpyrifos trước ngày 20 tháng 8 năm 2021. Dựa trên dữ liệu hiện có và xem xét việc sử dụng chlorpyrifos hiện đã đăng ký, EPA không thể kết luận rằng rủi ro do phơi nhiễm tổng hợp từ việc sử dụng chlorpyrifos đáp ứng tiêu chuẩn an toàn của Đạo luật Thực phẩm, Dược phẩm và Mỹ phẩm Liên bang (FFDCA). Theo đó, EPA sẽ huỷ bỏ tất cả các mức dư lượng hiện có cho phép áp dụng đối với chlorpyrifos.

53	G/SPS/N/USA/3269	ATTP, BVTV	Hoa Kỳ	31/8/2021	Quy tắc cuối cùng. Dư lượng thuốc trừ sâu thiabendazole	Quy định này thiết lập các dung sai đối với dư lượng của thiabendazole trong hoặc trên nhiều loại hàng hóa.
54	G/SPS/N/TPKM/572	BVTV	Đài Loan	31/8/2021	Bản sửa đổi của Đoạn 10, Phần B của "Yêu cầu Kiểm dịch đối với Nhập khẩu Thực vật hoặc Sản phẩm Thực vật".	<i>Muhlenbergia capillaris</i> và <i>Muhlenbergia reverchonii</i> được thêm vào danh sách dịch hại được điều chỉnh. Nhập khẩu thực vật hoặc sản phẩm thực vật không được phép có mang mầm bệnh <i>Muhlenbergia capillaris</i> và <i>Muhlenbergia reverchonii</i> .

B. DANH SÁCH CÁC QUY ĐỊNH ĐÃ CÓ HIỆU LỰC

STT	Mã WTO	Lĩnh vực	Quốc gia thông báo	Ngày thông báo	Tiêu đề	Tóm tắt nội dung
1	G/SPS/N/TPKM/566/Add.1	BVTV	Đài Loan	05/8/2021	Thông báo về việc thực hiện "Quy định về việc chấp thuận nhập khẩu các mặt hàng được chỉ định theo quy định"	Đài Loan đã thông báo về dự thảo "Quy định phê duyệt nhập khẩu các mặt hàng được điều chỉnh chỉ định" vào ngày 31 tháng 3 năm 2021 (G/SPS/N/TPKM/566). Quy chế được công bố và có hiệu lực vào ngày 29 tháng 6 năm 2021.
2	G/SPS/N/TPKM/537/Add.1	BVTV	Đài Loan	05/8/2021	Thông báo về việc sửa đổi "Quy định về việc chấp thuận nhập khẩu các sản phẩm được chỉ định của nhà máy được quản lý"	Theo sửa đổi của Đạo luật Bảo vệ và Kiểm dịch Thực vật có tên ban đầu của "Quy định chấp thuận nhập khẩu đối với các mặt hàng thực vật chỉ định được quản lý hoặc các điều khoản khác" được sửa đổi thành "Quy định chấp thuận nhập khẩu đối với các mặt hàng thực vật chỉ định được quản lý". Đài Loan đã thông báo về dự thảo sửa đổi "Quy định chấp thuận nhập khẩu đối với các mặt hàng thực vật chỉ định được quản lý" vào ngày 10 tháng 7 năm 2020 (G/SPS/N/TPKM/537). Bản sửa đổi có hiệu lực vào ngày 29 tháng 6 năm 2021.
3	G/SPS/N/THA/391/Add.1	ATTP	Thái Lan	06/8/2021	Thông báo của Bộ Y tế công đồng có tiêu đề "Tiêu chuẩn về chất gây ô nhiễm tetrahydrocannabinol và cannabidiol trong thực phẩm"	Dự thảo Thông báo của Bộ Y tế Công cộng (MOPH) có tiêu đề "Tiêu chuẩn về các chất gây ô nhiễm trong thực phẩm (Ấn bản lần thứ 2)", được thông báo trước đó trong G/SPS/N/THA/391 ngày 5 tháng 5 năm 2021 hiện đã được thông qua và xuất bản trên Công báo Hoàng gia ngày 23 Tháng 7 năm 2021 theo Thông báo của MOPH (số 428) có tiêu đề "Tiêu chuẩn về chất gây ô nhiễm tetrahydrocannabinol và cannabidiol trong thực phẩm". Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày sau ngày đăng Công báo Chính phủ (ngày 24 tháng 7 năm 2021).
4	G/SPS/N/THA/390/Add.1	ATTP	Thái Lan	06/8/2021	Thông báo của Bộ Y tế công đồng có tiêu đề "Các sản phẩm thực phẩm"	Dự thảo Thông báo của Bộ Y tế Công cộng (MOPH) có tên "Các sản phẩm thực phẩm có chứa cần sa hoặc các bộ phận của cây gai dầu", được thông báo trước đây trong

					phẩm có chứa cần sa hoặc các bộ phận của cây gai dầu"	G/SPS/N/THA/390 ngày 5 tháng 5 năm 2021 hiện đã được thông qua và xuất bản trên Công báo Hoàng gia ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Thông báo của MOPH (số 427) với tiêu đề "Các sản phẩm thực phẩm có chứa cần sa hoặc các bộ phận của cây gai dầu". Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày sau ngày đăng Công báo Chính phủ (ngày 24 tháng 7 năm 2021).
5	G/SPS/N/EU/466/ Add.1	ATTP, BVTV, Thú y, Thủy sản	Liên minh Châu Âu	11/8/2021	Mức tối đa cadmium trong một số loại thực phẩm	Dự thảo đã được thông báo số G/SPS/N/EU/466 (ngày 15 tháng 3 năm 2021) hiện đã được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2021/1323 ngày 10 tháng 8 năm 2021 sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006, liên quan đến mức tối đa cadmium trong một số loại thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 288, ngày 11 tháng 8 năm 2021, tr. 13]. Quy định sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 20 sau khi được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh châu Âu.
6	G/SPS/N/EU/465/ Add.1	ATTP, BVTV, Thú y, Thủy sản	Liên minh Châu Âu	11/8/2021	Mức độ tối đa chì trong một số loại thực phẩm	Dự thảo đã được thông báo số G/SPS/N/EU/465 (ngày 15 tháng 3 năm 2021) hiện đã được thông qua bởi Quy định của Ủy ban (EU) 2021/1317 ngày 9 tháng 8 năm 2021 sửa đổi Quy định (EC) số 1881/2006, liên quan đến mức tối đa chì trong một số loại thực phẩm (Văn bản có liên quan đến EEA) [OJ L 286, ngày 10 tháng 8 năm 2021, tr. 1]. Quy định sẽ có hiệu lực vào ngày thứ 20 sau khi được công bố trên Tạp chí chính thức của Liên minh châu Âu.
7	G/SPS/N/SAU/435/ Add.3	ATTP, BVTV, Thú y, Thủy sản	Ả Rập Xê Út	17/8/2021	Quy định kỹ thuật về Ngày hết hạn cho các sản phẩm thực phẩm - Phần 1: Ngày hết hạn bắt buộc	Quy chuẩn kỹ thuật này liên quan đến thời hạn sử dụng tối đa cho phép đối với các sản phẩm thực phẩm có khả năng bị hư hỏng trong điều kiện bảo quản cụ thể và bao bì thích hợp. Nó cũng thiết lập các yêu cầu quan trọng nhất đối với việc ghi nhãn thời hạn sử dụng của tất cả các sản phẩm thực phẩm. Vào ngày 6 tháng 5 năm 2021, Vương quốc Ả Rập Xê Út đã thông báo cho WTO/SPS biết về thông báo

						<p>G/SPS/N/SAU/435/Add.1.</p> <p>Sau khi xem xét ý kiến của các quốc gia thành viên WTO, Vương quốc Ả Rập Xê-út rút lại thông báo trên.</p> <p>Vào ngày 28 tháng 5 năm 2021, Vương quốc Ả Rập Xê Út đã thông báo cho WTO/SPS về thông báo G/SPS/N/SAU/435/Add.2.</p> <p>Sau khi xem xét ý kiến của các quốc gia thành viên WTO, Vương quốc Ả Rập Xê-út rút lại thông báo trên.</p>
8	G/SPS/N/TPKM/570/Add.1	ATTP	Đài Loan	18/8/2021	Tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm	<p>Bản sửa đổi cuối cùng của tiêu chuẩn về đặc điểm kỹ thuật, phạm vi, ứng dụng và giới hạn của phụ gia thực phẩm (G/SPS/N/TPKM/570) đã có hiệu lực vào ngày 18 tháng 8 năm 2021.</p>
9	G/SPS/N/CAN/1280/Add.1	ATTP, Thú y, BVTV, Thủy sản	Canada	18/8/2021	Thông báo về việc sửa đổi danh sách các chất bảo quản được phép sử dụng methylparaben, propylparaben và muối natri của chúng - Số tham chiếu: NOM / ADM-0171	<p>Bộ Y tế Canada đã đánh giá lại việc cấp phép sử dụng các chất bảo quản methyl -p-hydroxybenzoat (methylparaben), propyl-p-hydroxybenzoat (propylparaben) và muối natri của chúng (muối natri của axit methyl-p-hydroxybenzoic và muối natri của propyl-p- axit hydroxybenzoic).</p> <p>Thông báo về đề xuất của Bộ Y tế Canada về việc sửa đổi việc cho phép sử dụng của các chất phụ gia thực phẩm methylparaben, propylparaben và muối natri của chúng trong các loại thực phẩm khác nhau [NOP / ADP-0033] đã được công bố vào ngày 15 tháng 11 năm 2019. Đề xuất đã được công khai tiếp nhận ý kiến trong 75 ngày. Không có bình luận nào được nhận trong khoảng thời gian này.</p> <p>Do đó, Bộ Y tế Canada đã sửa đổi việc sử dụng được phép của bốn phụ gia thực phẩm này như được mô tả trong tài liệu thông tin bằng cách sửa đổi Phần 2 của danh sách các chất bảo quản được phép, có hiệu lực từ ngày 10 tháng 8 năm 2021.</p> <p>Mục đích của thông báo này là để thông báo công khai quyết định của Bộ về vấn đề này và cung cấp thông tin liên hệ thích hợp cho bất kỳ thắc mắc nào hoặc cho những</p>

						người muốn cung cấp bất kỳ thông tin khoa học mới nào liên quan đến sự an toàn của các phụ gia thực phẩm này.
10	G/SPS/N/THA/268/ Add.1	BVTV	Thái Lan	26/8/2021	Tiêu chuẩn công nghiệp Thái Lan cho dứa trong thùng kín (TIS 51-2562 (2019))	Dự thảo Tiêu chuẩn Công nghiệp Thái Lan đối với dứa trong thùng kín (TIS 51-25XX (20XX,)) đã được thông báo trước đây trong G/SPS/N/THA/268 ngày 26 tháng 9 năm 2019, đã được thông qua và công bố trên Công báo Hoàng gia ngày 19 tháng 7 năm 2021 dưới dạng Thông báo của Bộ Công nghiệp số 5988 (2020) với tiêu đề "Tiêu chuẩn công nghiệp Thái Lan đối với dứa trong thùng kín (TIS 51-2562 (2019))". Tiêu chuẩn này đã được thông báo dưới dạng thông báo TBT, G/TBT/N/THA/554/Add.1 ngày 20 tháng 8 năm 2021. Ngày có hiệu lực: Thông báo này sẽ có hiệu lực sau 180 ngày kể từ ngày đăng trên Công báo Hoàng gia (15 tháng 01 năm 2022).
11	G/SPS/N/NZL/645/ Add.1	Thú y	Niu Di-lân	31/8/2021	Tiêu chuẩn thú y nhập khẩu: Sản phẩm mầm bò	Giấy chứng nhận xuất khẩu phải được xem xét theo Tiêu chuẩn Y tế Nhập khẩu: Mầm bò. Giấy tờ này có thể được sử dụng ngay sau khi chúng được chấp thuận. Các quy định hiện hành sẽ vẫn có hiệu lực cho đến ngày 25 tháng 4 năm 2022.

Chi tiết nội dung dự thảo xin truy cập địa chỉ: <http://www.spsvietnam.gov.vn/thong-bao-cac-nuoc-thanh-vien> hoặc tham khảo trên: <https://docs.wto.org>

